

Số: 200 /KH-SGD&ĐT

Hòa Bình, ngày 29 tháng 01 năm 2019

KẾ HOẠCH
Hành động thực hiện nhiệm vụ Giáo dục và Đào tạo
năm 2019

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ tám, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

Căn cứ Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Giáo dục giai đoạn 2011-2020;

Căn cứ Nghị quyết số 05-NQ/ĐH ngày 16/9/2015 Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Hòa Bình lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2015-2020;

Căn cứ Quyết định số 2686/QĐ-UBND ngày 06/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2019;

Căn cứ Chỉ thị số 50-CT/TU ngày 04/01/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hòa Bình về nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 02/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc ban hành Kế hoạch chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019,

Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng Kế hoạch hành động thực hiện nhiệm vụ Giáo dục và Đào tạo năm 2019 cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu

Tiếp tục phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo của tỉnh theo hướng toàn diện và vững chắc; thực hiện tốt mục tiêu nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, đáp ứng tốt hơn yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục THCS và xóa mù chữ.

Đa dạng hóa, chuẩn hóa, từng bước hiện đại hóa các loại hình giáo dục và đào tạo ở các cấp học, bậc học nhằm đáp ứng tốt nhất nhu cầu học tập của nhân dân và nhu cầu nhân lực đã qua đào tạo của các ngành nghề, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, phù hợp với khả năng, điều kiện kinh tế của địa phương.

Tập trung làm chuyển biến mạnh về chất lượng giáo dục toàn diện, trong đó đặc biệt quan tâm đến giáo dục đạo đức cho học sinh; nâng cao số lượng và chất lượng học sinh đoạt giải Quốc gia, khu vực. Tập trung xây dựng trường

trọng điểm chất lượng cao cho từng cấp học nhằm phát hiện, bồi dưỡng, đào tạo học sinh năng khiếu, học sinh tài năng trên cơ sở thực hiện nhiệm vụ giáo dục toàn diện.

Đảm bảo đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ; trong đó có nhiều giáo viên có trình độ cao, năng lực sư phạm giỏi đáp ứng tốt yêu cầu đổi mới mục tiêu, nội dung, phương pháp giáo dục và đào tạo.

Phát triển cơ sở vật chất theo hướng hiện đại hóa, chuẩn hóa, đồng bộ hóa; triển khai thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch phát triển giáo dục đã được phê duyệt, đẩy mạnh kiên cố hóa trường lớp, từng bước đáp ứng đủ kinh phí, cơ sở vật chất cho việc phát triển giáo dục và đào tạo ở mức độ cao.

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu

- Nâng cao chất lượng đại trà và chất lượng mũi nhọn, giảm chênh lệch giữa vùng khó khăn và vùng thuận lợi. Tiếp tục phấn đấu nâng cao chất lượng hai mặt giáo dục, phấn đấu tăng tỷ lệ học sinh xếp loại khá, giỏi về học lực, xếp loại tốt về hạnh kiểm, nâng cao số lượng và chất lượng học sinh giỏi quốc gia, khu vực. Tổ chức tốt kỳ thi THPT Quốc gia năm 2019.

- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt 45,3%.

- Tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ ra lớp đạt 39,5%; huy động trẻ mẫu giáo ra lớp đạt 97%; 100% trẻ trong trường mầm non được đảm bảo an toàn; giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng so với đầu năm học. Huy động 99,9% trẻ 6 tuổi vào học lớp 1; học sinh được học 2 buổi/ngày (từ 7 buổi/tuần - 10 buổi/tuần) đạt 78%; học sinh được học Tiếng Anh (từ lớp 3 đến lớp 5) đạt 88%, trong đó có 30% học sinh được học Tiếng Anh 4 tiết/tuần; học sinh được học Tin học đạt 48%; học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt 99,9%; học sinh tốt nghiệp THPT đạt từ 96% trở lên.

- 210/210 xã, phường, thị trấn, 11/11 huyện, thành phố được củng cố và duy trì kết quả đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục THCS mức độ 2, đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

- 100% các đơn vị, trường học tiếp tục triển khai thực có hiệu quả Nghị quyết số 04-NQ/TW khóa XII về tăng cường xây dựng chính đồn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành GD&ĐT.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường lãnh đạo, quản lý về đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo

- Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, Chính quyền, các cơ sở giáo dục trong toàn ngành thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT.

- Tăng cường công tác tuyên truyền để các cấp, các ngành, các địa phương và nhân dân thấy rõ vị trí, vai trò và tầm quan trọng của Giáo dục và Đào tạo trong việc nâng cao dân trí, đào tạo nguồn nhân lực và phát triển nhân tài, từ đó thống nhất về nhận thức và hành động, thực sự coi giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu. Đầu tư cho giáo dục và đào tạo là đầu tư phát triển. Thực hiện các chính sách ưu tiên ưu đãi đối với giáo dục và đào tạo.

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông kèm theo lộ trình và phân công thực hiện giữa Sở GD&ĐT, phòng GD&ĐT và cơ sở giáo dục phổ thông.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33/2006/CT-TTg ngày 08/9/2006 của Thủ tướng Chính phủ về “chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục”. Đây là giải pháp quan trọng để tăng cường kỷ cương, nền nếp, nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, trong đó có việc khắc phục tình trạng học sinh ngồi nhầm lớp.

- Các cơ sở giáo dục trong toàn tỉnh tạo mọi điều kiện thuận lợi cho mọi người, mọi lúc, mọi nơi đều được học tập thường xuyên, học suốt đời dưới mọi hình thức. Tích cực tham mưu để các cấp uỷ và tổ chức đảng, các cấp chính quyền, các đoàn thể nhân dân, các tổ chức kinh tế, xã hội, các gia đình và các cá nhân đều có trách nhiệm tích cực góp phần phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

- Nâng cao nhận thức về vai trò quyết định chất lượng giáo dục và đào tạo của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

- Đổi mới mạnh mẽ công tác thông tin và truyền thông để thống nhất về nhận thức, tạo sự đồng thuận của nhân dân và huy động sự tham gia của toàn xã hội vào công cuộc đổi mới và phát triển giáo dục. Coi công tác truyền thông là một trong các nhiệm vụ chính trị trọng tâm.

- Tăng cường trách nhiệm của Sở GD&ĐT trong việc quản lý dạy thêm, học thêm của các cơ sở giáo dục, trung tâm giáo dục thường xuyên, văn hóa, ngoại ngữ, kỹ năng sống... đảm bảo lành mạnh, tránh biến tướng hoạt động này.

2. Đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của chương trình giáo dục; nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo

- Thực hiện chương trình giáo dục nhằm phát triển phẩm chất và năng lực người học, hài hòa đức, trí, thể, mỹ thay vì chỉ chú trọng trang bị kiến thức; kết hợp hài hòa dạy người, dạy chữ và dạy nghề, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo.

- Thực hiện nội dung giáo dục đổi mới theo hướng tinh giản, cơ bản, hiện đại, giảm tính hàn lâm, tăng tính thực hành và vận dụng kiến thức, kỹ năng vào thực tiễn; chú trọng giáo dục khoa học xã hội - nhân văn, kỹ năng sống, pháp luật, thể chất, quốc phòng an ninh và hướng nghiệp phù hợp với lứa tuổi, trình độ và ngành nghề đào tạo. Thực hiện dạy và học ngoại ngữ, tin học theo hướng chuẩn hóa, thiết thực, bảo đảm năng lực sử dụng thực tế của người học.

- Thực hiện dạy tiếng nói và chữ viết của dân tộc thiểu số. Thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục địa phương; thực hiện dạy tích hợp, lồng ghép kiến thức văn hóa địa phương.

- Thực hiện đổi mới nội dung giáo dục mầm non theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, chú trọng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục phù hợp tâm, sinh lý lứa tuổi. Chú trọng đến học sinh dân tộc thiểu số và học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Đa dạng hóa nội dung giáo dục nghề nghiệp theo hướng tích hợp kiến thức, kỹ năng, thái độ, hình thành năng lực nghề nghiệp cho người học. Phát triển đa dạng nội dung, tài liệu học tập đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời của mọi người.

- Thực hiện đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của người học, tập trung dạy cách học, cách nghĩ và tự học phù hợp với từng cấp học.

- Chỉ đạo tổ chức tốt Hội khỏe Phù Đổng tỉnh lần thứ VIII - năm 2019.

- Tổ chức tập huấn cho 100% cán bộ quản lý, giáo viên; làm tốt công tác bồi dưỡng thường xuyên giáo viên các cấp học, các ngành học.

3. Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo

- Xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục vừa hồng vừa chuyên, đáp ứng tốt nhiệm vụ phát triển giáo dục và đào tạo và sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên quê hương Hòa Bình.

- Tập trung xây dựng quy hoạch và kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

- Tiếp tục chủ động tổ chức rà soát đội ngũ giáo viên, xác định nhu cầu giáo viên theo lộ trình thực hiện chương trình, sách giáo khoa phổ thông mới và có biện pháp giải quyết số giáo viên thừa, thiếu từng cấp học, môn học.

- Tiến hành đổi mới mạnh mẽ mục tiêu, nội dung, phương pháp đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng giáo viên và đánh giá kết quả học tập, rèn luyện trong đào tạo, bồi dưỡng theo yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục, trách nhiệm, đạo đức nhà giáo và năng lực nghề nghiệp nhằm đáp ứng yêu cầu mới của giáo dục các cấp học và trình độ đào tạo.

- Thực hiện nghiêm túc đánh giá giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp; thực hiện bổ nhiệm, thi, xét thăng hạng và xếp lương theo hàng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đúng quy định.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng đại trà cho giáo viên về chương trình, sách giáo khoa mới theo hình thức tập trung, kết hợp với hình thức trực tuyến, bảo đảm 100% giáo viên được phân công dạy chương trình, sách giáo khoa mới được cấp chứng chỉ đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng trước thời điểm triển khai áp dụng ở từng lớp học theo lộ trình ít nhất 01 tháng.

- Đào tạo, bồi dưỡng năng lực sư phạm và năng lực nghề nghiệp tương ứng với trình độ và ngành nghề đào tạo; tập trung bồi dưỡng, tập huấn đối với giáo viên có năng lực yếu.

- Triển khai hiệu quả chương trình bồi dưỡng thường xuyên, tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ về phương pháp dạy học hiện đại; bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ giáo viên tiếng Anh theo các đề án.

- Phát huy vai trò của Trung tâm Kỹ thuật Tổng hợp Hướng nghiệp - Ngoại ngữ, Tin học và các Trung tâm giáo dục nghề nghiệp, Trung tâm giáo dục thường xuyên – Nghề nghiệp trong việc dạy ngoại ngữ cho cán bộ, nhân dân và học sinh.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài đầu tư, tài trợ, giảng dạy, nghiên cứu khoa học, ứng dụng khoa học, chuyển giao công nghệ và xây dựng một số cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

4. Đổi mới căn bản hình thức và phương pháp kiểm tra, thi và đánh giá chất lượng giáo dục, bảo đảm trung thực, khách quan, chính xác, theo yêu cầu phát triển năng lực, phẩm chất người học

- Phát triển năng lực, phẩm chất người học một cách chủ động, sáng tạo; khắc phục về cơ bản các hình thức, phương pháp kiểm tra, thi đánh giá theo hướng chuẩn, chính xác, khách quan, đảm bảo khơi dậy tiềm năng của người học.

- Đổi mới kiểm tra, thi và đánh giá kết quả giáo dục đào tạo tạo từ nội dung đến hình thức tổ chức, kiểm tra, thi và đánh giá; đổi mới từ khâu ra đề mang tính toàn diện đảm bảo cấu trúc đề theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình gắn với từng môn học, cấp học và tính chất kỳ kiểm tra, kỳ thi. Thống nhất cách đánh giá, kiểm tra trong toàn tỉnh. Đổi mới kiểm tra, đánh giá chất lượng học sinh các cấp học đảm bảo đánh giá đúng chất lượng học tập của học sinh, làm cơ sở đánh giá đúng chất lượng dạy học của giáo viên, nhằm thúc đẩy nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo.

- Chuyển dần khái niệm thi sang khái niệm kiểm tra, đánh giá các kiến thức phổ thông, cơ bản của học sinh, giảm bớt các kỳ thi không thiết thực giảm áp lực cho giáo viên và học sinh trong các nhà trường và góp phần ngăn chặn bệnh thành tích trong giáo dục. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong kiểm tra, đánh giá, sử dụng sổ điểm điện tử.

- Tiếp tục thực hiện phương thức thi Trung học phổ thông quốc gia năm 2019 theo quy định của Bộ GD&ĐT. Chỉ đạo tổ chức kỳ thi THPT Quốc gia đảm bảo an toàn, tiết kiệm và hiệu quả.

- Nâng cao chất lượng công tác kiểm định chất lượng giáo dục. Định kỳ kiểm định chất lượng các cơ sở giáo dục, đào tạo và các chương trình đào tạo, công khai kết quả kiểm định trước xã hội.

5. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh ở các cấp học và trình độ đào tạo

- Tiếp tục bồi dưỡng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên, giảng viên ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình ngoại ngữ 10 năm đối với giáo dục phổ thông và triển khai chương trình dạy và học ngoại ngữ tăng cường đối với tất cả các cơ sở nghề nghiệp và cơ sở giáo dục đại học. Chỉ đạo thực hiện Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 21/6/2018 của UBND tỉnh về việc thực hiện Đề án "Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân" trên địa bàn tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2018-2025.

- Hỗ trợ trường Cao đẳng sư phạm triển khai đào tạo giáo viên ngoại ngữ theo chương trình ngoại ngữ mới; chú trọng liên kết đào tạo giáo viên ngoại ngữ trình độ đại học.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học thiết yếu; ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới học liệu dạy học ngoại ngữ. Tham gia xây dựng chương trình, tài liệu và triển khai bồi dưỡng thường xuyên, định kỳ về công tác sử dụng thiết bị dạy và học ngoại ngữ, bảo đảm tính thiết thực và hiệu quả.

- Tổng kết, nhân rộng những điển hình về đổi mới dạy và học ngoại ngữ ở các cấp học phổ thông; hình thành môi trường thuận lợi hỗ trợ việc dạy và học ngoại ngữ, tạo điều kiện xã hội hóa việc dạy học ngoại ngữ, tạo động cơ học tập ngoại ngữ cho học sinh.

- Tiếp tục tăng cường mở rộng, phát triển quan hệ hợp tác với các tổ chức giáo dục quốc tế, các cơ sở giáo dục nước ngoài, tranh thủ tối đa hỗ trợ quốc tế trong lĩnh vực bồi dưỡng nâng cao năng lực của đội ngũ giáo viên, giảng viên ngoại ngữ, đổi mới thi, kiểm tra, đánh giá năng lực ngoại ngữ và ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học ngoại ngữ.

- Tham gia nghiên cứu, xây dựng lộ trình đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ 2 ở Việt Nam. Với mỗi lộ trình, cần nghiên cứu và xây dựng các nguồn lực cần huy động, các hoạt động cần triển khai và các kết quả cần đạt được.

6. Thực hiện công tác xây dựng xã hội học tập, phổ cập giáo dục và xây dựng nông thôn mới

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, chính quyền các cấp. Kiện toàn Ban chỉ đạo Xây dựng xã hội học tập, phổ cập giáo dục các cấp. Các ban, ngành thành viên xây dựng văn bản chỉ đạo, hướng dẫn theo chức năng riêng của từng ngành. Tổ chức các Hội nghị triển khai, hướng dẫn về công tác xây dựng xã hội học tập và phổ cập giáo dục.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền để cán bộ và nhân dân hiểu đúng về ý nghĩa, tầm quan trọng và trách nhiệm của mỗi công dân trong việc thực hiện phổ cập giáo dục. Phối hợp với các cơ quan báo chí tăng cường các bài viết, phóng sự về công tác xây dựng xã hội học tập và phổ cập giáo dục.

- Tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo các chuyên đề, tổ chức dự giờ thăm lớp, áp dụng hình thức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường, nâng cao chất lượng bài soạn, đổi mới phương pháp dạy học, sinh hoạt truyền thống nhằm duy trì sĩ số và nâng cao chất lượng đối với các lớp phổ cập. Thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục mầm non. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ sở giáo dục mầm non.

- Cùng cố và nâng cao chất lượng dạy và học của các trường phổ thông; củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động các Trung tâm GDNN&GDTX, Trung tâm GDNN, Trung tâm học tập cộng đồng tạo cơ hội cho các đối tượng học tập.

- Tổng điều tra phổ cập giáo dục vào tháng 9, đánh giá thực trạng về trình độ dân trí, trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch huy động các đối tượng ra lớp phổ cập giáo dục.

- Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đảm bảo chất lượng với tinh thần trách nhiệm cao.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2015-2020 gắn với việc xây dựng nông thôn mới.

7. Quan tâm, chăm lo công tác giáo dục dân tộc, giáo dục vùng đặc biệt khó khăn

- Nâng cao chất lượng giáo dục dân tộc, dạy học trong trường phổ thông dân tộc nội trú. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học trong nhà trường phù hợp với đối tượng học sinh dân tộc thiểu số. Tổ chức nuôi dạy chu đáo học sinh các trường PTDTNT.

- Đảm bảo chất lượng dạy tiếng Việt và tiếng dân tộc; tổ chức tốt việc chuẩn bị và tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số mầm non, tiểu học phù hợp với địa phương. Chỉ đạo dạy tiếng dân tộc theo chương trình và sách giáo khoa mà Bộ đã ban hành, đảm bảo dạy đủ chương trình.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, tăng cường công tác quản lý giáo dục dân tộc. Quan tâm xây dựng đội ngũ giáo viên người dân tộc phát triển cả số lượng và chất lượng ở các cấp học.

- Chỉ đạo thực hiện tốt công bằng xã hội trong giáo dục. Thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Nhà nước ưu tiên phát triển giáo dục ở vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số. Tiếp tục thực hiện chính sách đối với vùng dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa có nhiều khó khăn.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/07/2010 quy định việc dạy học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên. Triển khai nội dung chuẩn bị tiếng Việt và tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số mầm non, tiểu học phù hợp với địa phương. Chỉ đạo thực hiện Kế hoạch số 98/KH-UBND ngày 10/07/2018 về việc thực hiện Đề án "Tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2018-2020, định hướng đến năm 2025" trên địa bàn tỉnh Hòa Bình. Tổ chức dạy tiếng dân tộc cho giáo viên ở vùng dân tộc.

- Xây dựng và củng cố hệ thống trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông dân tộc bán trú đáp ứng quy mô phát triển giáo dục vùng khó khăn. Chỉ đạo công tác tuyển sinh các trường PTDTNT THCS&THPT.

- Huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho các trường học ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn.

- Triển khai các hoạt động thiết thực để giáo dục tư tưởng, đạo đức, giáo dục truyền thống tốt đẹp, giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc; giáo dục tinh thần tập thể, tình đoàn kết, ý thức chấp hành kỷ luật và sẵn sàng trở về địa phương công tác sau khi tốt nghiệp.

- Thực hiện nội dung chương trình sách giáo khoa trường phổ thông cùng cấp có bổ sung, điều chỉnh những kiến thức về địa phương, về dân tộc tại các trường PTDTNT. Các hoạt động của trường PTDTNT nhằm mục đích giáo dục

tinh thần đoàn kết dân tộc, ý thức giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc, ý thức xây dựng, bảo vệ tổ quốc, xây dựng nếp sống văn minh khoa học. Thực hiện công tác hướng nghiệp dạy nghề trong trường PTDTNT; tăng cường công tác tư vấn hướng nghiệp cho học sinh cuối cấp THCS và THPT, định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp để việc đào tạo của trường ngày càng đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch giúp đỡ các xã Giáp Đất, Tân Pheo, Mường Chiềng huyện Đà Bắc theo sự phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh. Tăng cường giúp đỡ chuyên môn đối với các nhà trường trên địa bàn các xã Giáp Đất, Tân Pheo, Mường Chiềng huyện Đà Bắc.

8. Tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường, lớp học. Huy động toàn xã hội chăm lo cho giáo dục và đào tạo.

- Xây dựng quy hoạch phát triển đầu tư cơ sở vật chất, trường lớp và trang thiết bị trong các nhà trường theo quy hoạch của ngành.

- Các ngành học, cấp học xây dựng lộ trình thực hiện cho từng năm và tham mưu các giải pháp cụ thể để triển khai thực hiện có hiệu quả. Tập trung vào việc củng cố và nâng chuẩn đối với những trường đã đạt chuẩn và xây dựng chuẩn đối với những trường chưa đạt chuẩn. Việc kiểm tra công nhận chuẩn theo hướng nâng cao yêu cầu, nhất là yêu cầu về phòng học bộ môn, phòng thực hành thí nghiệm, các trang thiết bị dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học, đặc biệt là nâng cao yêu cầu về chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và chất lượng giáo dục toàn diện đối với học sinh.

- Tập trung các nguồn đầu tư từ ngân sách Nhà nước xây dựng cơ sở vật chất trường, lớp học. Đẩy mạnh xã hội hoá các nguồn lực chăm lo cho sự nghiệp giáo dục đào tạo. Xây dựng cơ sở vật chất, các điều kiện phục vụ giảng dạy, học tập phải đảm bảo yêu cầu “chuẩn hoá, hiện đại hoá”, tính đến nhu cầu sử dụng trước mắt và quy hoạch phát triển lâu dài, tránh lãng phí.

- Tiếp tục tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch đầu tư xây dựng phòng học, cơ sở vật chất cho các chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2019-2020 và giai đoạn 2021-2025; chỉ đạo các cơ sở giáo dục phổ thông chủ động kiểm tra, rà soát và phát huy cao độ tính chủ động, tự chủ trong việc đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phục vụ đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, trong đó ưu tiên mục tiêu dạy học 2 buổi/ngày ở cấp tiểu học.

- Tiếp tục đầu tư mua sắm trang thiết bị, bổ sung kịp thời các trang thiết bị còn thiếu hoặc hư hỏng; xây dựng thư viện, phòng học bộ môn theo tiêu chuẩn; bố trí kịp thời nhân viên bảo quản, khai thác phòng học bộ môn, thư viện, thiết bị giảng dạy.

- Thực hiện có hiệu quả Đề án kiên cố hóa trường, lớp học và nhà công vụ cho giáo viên giai đoạn 2014 - 2015, lộ trình 2020.

- Tiếp tục huy động các lực từ nhân dân và các tổ chức kinh tế xã hội đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho các trường, ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất thiết bị đi đôi với tăng cường chất lượng giáo dục và đào tạo. Huy động và tạo điều kiện thuận lợi thực hiện các dự án từ các nguồn vốn nước ngoài.

- Tích cực tham mưu với Chính quyền từng bước đầu tư xây dựng bể bơi trong nhà trường, sử dụng bể bơi của các cơ sở thể dục thể thao và các tổ chức cá nhân trên địa bàn để tổ chức dạy bơi và kỹ năng phòng chống đuối nước cho học sinh. Hướng dẫn các cơ sở giáo dục phổ thông rà soát, sửa chữa và hướng dẫn học sinh sử dụng thiết bị, cơ sở vật chất nhà trường đảm bảo an toàn, vệ sinh; cảnh báo nguy cơ tai nạn và sự cố có thể xảy ra cho học sinh; tăng cường giáo dục cho học sinh kỹ năng nhận biết, ứng xử nguy hiểm và các tình huống không an toàn.

- Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, giám sát trong các khâu đầu tư xây dựng và trang bị thiết bị cho các trường học đảm bảo đẩy nhanh tiến độ và phù hợp với kế hoạch chuyên môn, mục tiêu phát triển của các đơn vị.

9. Tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện cải cách hành chính.

- Tập trung chỉ đạo công tác cải cách hành chính, phấn đấu nâng cao chỉ số cải cách hành chính so với năm 2018.

- Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính các cấp; Chỉ thị số 29-CT/TU ngày 23/5/2014 của Tỉnh ủy Hòa Bình về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đẩy mạnh thực hiện nếp sống văn minh, văn hóa công sở; Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá số 09/2012/QH13.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, chuyển đổi hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001: 2008 sang TCVN ISO 9001: 2015. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng tích hợp chứng thư số, chữ ký số trên các phần mềm nghiệp vụ. Tăng cường kỷ luật kỷ cương tạo chuyển biến mạnh mẽ trong việc chỉ đạo của cơ quan cấp trên và người đứng đầu đơn vị.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng chức năng, chuyên môn, nghiệp vụ Sở, các đơn vị, trường học căn cứ Kế hoạch hành động của ngành xây dựng kế hoạch cụ thể và chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra của cấp học, ngành học.

2. Căn cứ vào tình hình thực tiễn của địa phương và đơn vị, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các đơn vị, trường học rà soát, bổ sung nhiệm vụ cho phù hợp với tình hình mới, đưa vào nội dung, kế hoạch công tác để tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

3. Giao Văn phòng Sở chủ trì theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch hành động và định kỳ báo cáo Giám đốc Sở. *Ho*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- GD, các Phó GD;
- Website ngành;
- Lưu: VT, VP(NTO10).



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đinh Thị Hương